

BSC RESEARCH

Trưởng phòng
Trần Thăng Long
longtt@bsc.com.vn

Nhóm Ví mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa
khoaabn@bsc.com.vn
Lê Quốc Trung
trunglq@bsc.com.vn
Tô Quang Vinh
vinhtq@bsc.com.vn

VN-INDEX	889.0	-1.39%
KLKL (triệu CP)	1183.9	-22.9%
Khối ngoại (tỷ)	3897.5	

HNX-INDEX	126.2	0.05%
KLKL (triệu CP)	209.0	-26.5%
Khối ngoại (tỷ)	22.0	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F2009	828	141,856
VN30F2010	826	819
VN30F2012	823	53
VN30F2103	810	72

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	900.0	890.0	880.0
HNX-INDE	127.0	124.0	121.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin ví mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
iBroker	8
iInvest	9
Phụ lục	10
Khuyến cáo sử dụng	11

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

Vận động quanh 880 – 900 điểm, cần trọng nhịp rung lắc do ETFs cơ cấu và hoạt động kinh doanh arbitrage. Biến động tiêu cực của TTCK Mỹ đã ảnh tiêu cực đến VN-Index khi chỉ số chưa có thời gian củng cố giá trên ngưỡng tâm lý 900 điểm. Thị trường sau đó nhanh chóng ổn định lại nhờ lực cầu bắt đáy ở vùng giá dưới và vận động phân hóa của các dòng cổ phiếu. VN-Index đóng cửa với mức giảm 1.39%, kết thúc chuỗi tăng điểm 5 tuần liên tiếp. Diễn biến thị trường dù vậy vẫn chưa tiêu cực khi vẫn có 6/19 ngành tăng điểm và 137 cổ phiếu tăng so với 219 cổ phiếu giảm. Áp lực chốt lãi mạnh hơn trong tuần qua do yếu tố tâm lý dù vậy dòng tiền tích cực vận động qua một số nhóm ngành và cổ phiếu mới gồm Hóa chất, Y tế, Cảng biển. VN-Index dự báo sẽ tiếp tục vận động trong vùng 880 – 900 điểm trước khi xác nhận hướng vận động tiếp theo. Quỹ Đài Loan sẽ mua vào chứng chỉ quỹ Diamond là yếu tố hỗ trợ tuy nhiên các ETFs cơ cấu danh mục và không loại trừ hoạt động kinh doanh arbitrage dựa trên chỉ số VN30 sẽ khiến cho thị trường có biến động mạnh, khó lường.

TTCK Mỹ rung lắc mạnh, CK khu vực EU tăng nhờ thông điệp từ ECB. Hoạt động chốt lãi mạnh từ nhóm cổ phiếu công nghệ ảnh hưởng mạnh đến các chỉ số chứng khoán Mỹ với mức giảm từ 3%- 9%. TTCK khu vực Eurozone là khu vực hiếm hoi không bị ảnh hưởng từ biến động này nhờ thông điệp của ECB trong kỳ họp chính sách tháng 9, theo đó ECB tiếp tục duy trì lãi suất ở mức hiện tại hoặc thấp hơn cho đến khi lạm phát tăng lên mức mục tiêu 2%. Biến động của TTCK Mỹ cũng ảnh hưởng đến thị trường hàng hóa với mức giảm -1.2%, đóng góp chủ yếu từ mức giảm -6% từ giá dầu. Trong nhận định mới nhất Goldman Sach dự báo GDP quý III Mỹ tăng 35% dựa trên đánh giá lĩnh vực tiêu dùng tăng đột biến vào mùa hè, báo cáo lao động tích cực vượt kỳ vọng và dự trữ hàng hóa gia tăng. GDP Mỹ sẽ công bố vào 29/10 do vậy trong khoảng thời gian tới thị trường sẽ vẫn sẽ đặt cược vào dòng tiền và sự hồi phục trở lại của các cổ phiếu sau cú giảm mạnh vừa qua.

ETF VNM không thay đổi danh mục cổ phiếu Việt Nam trong kỳ cơ cấu danh mục quý III, 2 ETFs tập trung giao dịch trong phiên 18/9. Theo sau FTSE Russell, ETF VNM đã công bố danh mục điều chỉnh quý III, theo đó quỹ không thêm mới hay loại bỏ cổ phiếu nào. Tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam giảm 3.1% từ 67.48% xuống còn 64.38% khi quỹ thay thế cổ phiếu Hàn Quốc có tỷ trọng 4.3% cho cổ phiếu Malaysia có tỷ trọng 0.7%. Với tỷ trọng chốt dữ liệu 63.8%, quỹ ETF VNM sẽ mua bổ sung cân bằng 2.2 triệu USD kỳ này. Kết quả này tương đồng với dự báo của chúng tôi trong báo cáo tuần 36 ngày 23/8. ETF VNM sẽ mua vào VRE (1.2 triệu), VIC (0.6 triệu) và bán POW (2.3 triệu), và SBT (1.2 triệu). Quỹ sẽ thực hiện giao dịch từ 14-18/8 (tập trung vào ngày 18/8). Tổng danh mục 2 quỹ ETFs thay đổi trong đợt cơ cấu này, NĐT tham khảo chi tiết tại trang 10.

Thanh khoản gia tăng, hợp đồng mở sụt giảm mạnh trong phiên giao dịch 11/9 trước tuần HĐTL đáo hạn. Cùng với diễn biến của thế giới, VN30 điều chỉnh sau khi chạm đỉnh tháng 6/2020. Các HĐTL dù vậy vẫn bám mức biến động VN30, the đó giữ trạng thái premium tại HĐ 1 và 2 tháng ở mức 0.3% và 0.1% và duy trì trạng thái discount -0.4% và -1.9% ở các kỳ hạn còn lại. Thanh khoản thị trường có tuần tăng thứ 2 lên mức giao dịch bình quân 15,064 tỷ/phiên, tăng 14%. Hợp đồng mở giảm 16% về mức 28,482 hợp đồng. Sau phiên giảm mạnh đầu tuần do ảnh hưởng tâm lý từ TTCK Mỹ, VN30 có liên tiếp có 4 phiên tạo nền doji với bóng nến dài cho thấy giao dịch giằng co với tâm lý thị trường đang dần ổn định lại. Thanh khoản thu hẹp, do vậy thị trường nhiều khả năng sẽ giữ trên vùng hỗ trợ 815 – 820 điểm trong tuần tới. Tuy nhiên, tuần sau HĐTL VN30F2009 sẽ đáo hạn, trong khi trạng thái lên tiếp premium trong 2 tuần gần đây có thể kéo theo hoạt động giao dịch arbitrage khiến cho diễn biến chỉ số VN30 khó lường trong tuần đáo hạn. Do vậy NĐT cần nhắc chuyển sang trạng thái trading trong phiên và tránh nắm giữ vị thế.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Dòng tuần luân chuyển, NĐT nên tăng cường hoạt động trading nhanh với vị thế sẵn có khi các chỉ số đang ở trong vùng nhạy cảm.
Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Giữ trạng thái, chờ cơ hội tăng tỷ trọng cổ phiếu có triển vọng kinh doanh tích cực.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: **ACV, BSR, GEG, LDG, SHB**

Cập nhật hiệu suất danh mục i-Invest:

Danh mục đáng chú ý trong tuần: **Theme_Lãi suất giảm_3.3%**

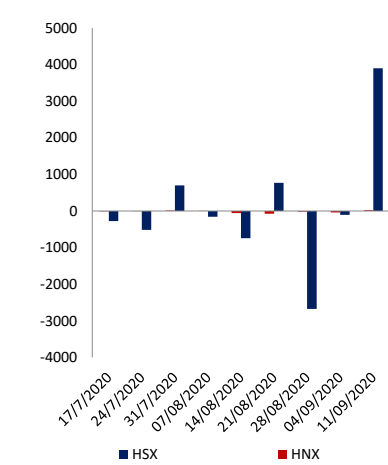
Những thông tin lưu ý trong tuần tới

- Vận động luân chuyển ngành và cổ phiếu trong bối cảnh TTCK Mỹ đang biến động mạnh.
- 2 ETFs cơ cấu danh mục, tập trung vào ngày 18/9. Quỹ CTBC Vietnam Equity Fund có thể tham gia tuần tới.
- Ngày 14/9, Chỉ số sản xuất công nghiệp EU, biên bản chính sách tiền tệ ECB. 15/9, Báo cáo kinh tế quốc tế, tỷ giá của Bộ tài chính Mỹ; Biên bản chính sách tiền tệ Australia; Doanh thu bán lẻ, sản xuất công nghiệp và tỷ lệ thất nghiệp Trung Quốc. 16/9, Doanh thu bán lẻ, dự trữ dầu thô Mỹ; chỉ số CPI Anh. 17/9, Lãi suất, biên bản FOMC, đơn xin trợ cấp thất nghiệp, triển vọng kinh tế Mỹ; Biên bản chính sách tiền tệ Nhật; Lãi suất và chính sách tiền tệ của BOE. 18/9, Doanh thu bán lẻ Anh; chỉ số tâm lý tiêu dùng Mỹ.

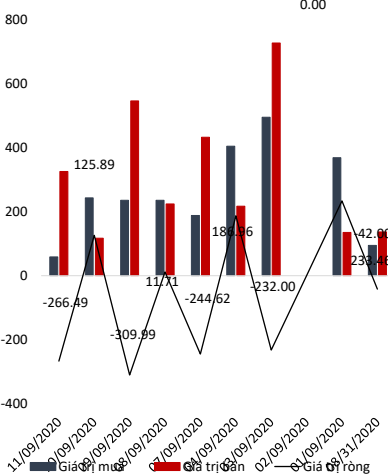
Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần



Đồ thị 2: Vận động khối ngoại



Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh



Điểm nhấn tuần vừa qua

Sau nhịp tăng giá đầu tháng 9 về quanh kháng cự 900 điểm, VN-Index có sự điều chỉnh về quanh ngưỡng 890 điểm. Diễn biến giảm điểm của các thị trường tài chính trên thế giới ảnh hưởng phần nào tới vận động của thị trường. Điều này thể hiện tại việc nhóm cổ phiếu Largecap và VN30 giảm nhẹ trong tuần qua. Việc Quỹ Đài Loan sẽ tiếp tục mua vào chứng chỉ quỹ Diamond đóng vai trò là động lực hỗ trợ trong giai đoạn tới. Trong tuần sau, hợp đồng tương lai tháng 9 sẽ đáo hạn trong khi trạng thái lên tiếp premium trong 2 tuần gần đây có thể kéo theo hoạt động giao dịch arbitrage khiến cho chỉ số VN30 vận động khó lường.

Diễn biến chính trong tuần:

- Dòng tiền giảm nhẹ ở các nhóm vốn hóa lớn Largecap và VN30
- Thanh khoản thị trường duy trì tại mức cao, trung bình tại mức 7,389.04 tỷ.
- Khối ngoại mua ròng trên sàn HSX và HNX.

Vận động ngành

Thị trường vận động giảm nhẹ khi chỉ có 6/19 ngành tăng điểm.

- Top 3 ngành tăng điểm mạnh nhất là: Hóa chất 4.58% (CSV 14.01%, BFC 10.86%), Y tế 1.65% (AMV 7.74%, DVN 4.16%), Hàng & Dịch vụ công nghiệp 1.45% (ACV 6.65%, GMD 5.36%).
- Top 3 ngành giảm điểm mạnh nhất là: Bảo hiểm -5.01% (BVH -7.12%), Viễn thông -4.06% (VGI -1.94%), Dầu khí -3.48% (PLX -3.68%).

Khối ngoại

Khối ngoại mua ròng trên sàn HSX và HNX. Họ mua ròng 3897.51 tỷ trên sàn HSX và mua ròng 22.02 tỷ trên sàn HNX. Trên cả 3 sàn, khối ngoại mua ròng 4911.72 tỷ VHM, 219.56 tỷ PLX, và 142.49 tỷ FUEVFN30, trong khi bán ròng -523.81 tỷ HPG, -146.07 tỷ KDH, và -113.34 tỷ VIC Top 10 mã mua ròng mang về 5549.63 tỷ và khối ngoại rút -1301.57 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

ETF E1 và Diamond tăng quy mô, FTSE, FUESSVFL và Premia giảm quy mô. Các quỹ ETFs khác cân bằng. Trong tuần, ETF VNM giữ quy mô 385.1 triệu USD. ETF FTSE bán ra -0.9 triệu USD. ETF iShare giữ quy mô 374.5 triệu USD. ETF E1VFN30 mua vào 1.4 triệu USD. ETF FUEVFN30 (Diamond) mua vào 5.8 triệu USD. ETF FUESSVFL (Finlead) bán ra -1 triệu USD. ETF FUESSVN30 giữ quy mô 2.5 triệu USD. ETF VN100 giữ quy mô 0.5 triệu USD. ETF KIM giữ quy mô 164.7 triệu USD. ETF Premia bán ra -1.1 triệu USD.

Khối tự doanh

Khối tự doanh bán ròng -683.5 tỷ đồng. Xen kẽ giữa 3 phiên bán ròng là 2 phiên mua ròng. Khối tự doanh bán ròng -142.31 tỷ FUEVFN30, -83.69 tỷ E1VFN30, -60.64 tỷ HDG, và mua ròng 66.88 tỷ FUESSVFL, 16.5 tỷ BCM, và 9.3 tỷ DRC.

Top tăng điểm số VN-Index			
STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VIC	+0.66%	0.57
2	CTG	+1.19%	0.31
3	HDB	+3.58%	0.29
4	VCB	+0.24%	0.21
5	PDR	+4.84%	0.18
6	MSN	+0.36%	0.07
7	GEG	+6.74%	0.07
8	BHN	+1.79%	0.07
9	HPX	+3.77%	0.07
10	DBC	+4.28%	0.06

Tổng VN-Index 1.82 -42.86

Top giảm điểm số VN-Index			
STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	BCM	-3.78%	-0.49
2	VNM	-0.72%	-0.44
3	VHM	-0.51%	-0.38
4	SAB	-0.53%	-0.18
5	TCB	-0.70%	-0.15
6	PLX	-0.80%	-0.15
7	BVH	-1.35%	-0.14
8	GAS	-0.28%	-0.11
9	HPG	-0.41%	-0.09
10	GEX	-2.51%	-0.09

Tổng VN-Index -2.12 -42.86

Top mua bán ròng trong tuần			
TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	VHM	4911.72	20.35
2	PLX	219.56	15.55
3	FUEVFN	142.49	#N/A
4	VRE	99.27	30.57
5	E1VFN3	82.06	
6	SHB	30.18	6.51
7	KSB	21.61	14.63
8	NLG	16.69	47.88
9	DGW	13.95	
10	VPI	12.09	

Tổng 5549.6

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	HPG	-523.81	35.23
2	KDH	-146.07	42.86
3	VIC	-113.34	13.80
4	VNM	-109.79	58.57
5	VCB	-107.81	23.55
6	FUESSVF	-66.84	#N/A
7	NBB	-64.81	9.21
8	BID	-61.83	17.58
9	GEX	-54.49	15.60
10	MSN	-52.76	38.15

Tổng -1301.6

VN-Index

Đồ thị tuần: VNIndex có một tuần điều chỉnh sau chuỗi 6 tuần tăng liên tiếp trước đó. Chỉ số vấp phải vùng kháng cự mạnh tại khu vực hợp lưu của hai đường SMA50 và SMA200. ADX tiếp tục sụt giảm xuống dưới giá trị 18.5 nhưng các chỉ báo kỹ thuật vẫn đang nghiêng về chiều hướng tích cực, trong khi đó, khối lượng giao dịch tăng nhẹ so với tuần trước đó và đang ở quanh mức trung bình 20 tuần gần nhất. Dải Bollinger có chiều hướng đi lên ủng hộ cho đà tăng trung hạn của VNIndex. Ngưỡng hỗ trợ của chỉ số trong ngắn hạn là tại 880 điểm, tương ứng với vùng cao điểm trong tháng 7.

Đồ thị ngày: VNIndex có phiên giảm khá mạnh ngay từ Thứ Hai đầu tuần sau đó chủ yếu giằng co quanh ngưỡng 890 điểm. Thanh khoản trong tuần có chiều hướng giảm dần qua từng phiên cho thấy các nhà giao dịch đang chuyển dần sang xu hướng đứng ngoài quan sát trong ngắn hạn. Chỉ báo MACD vẫn đang ở trên đường tín hiệu nhưng khoảng cách giữa 2 đường đang thu hẹp dần lại. Chỉ báo RSI đã rời khỏi vùng quá mua và đang vận động đi ngang. Ngoài ra, đường SMA20 đã cắt lên trên đường SMA200 nên đây là một yếu tố củng cố hỗ trợ VNIndex trong thời gian tới.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VNIndex giằng co ở vùng hợp lưu của SMA50, 200 tại đồ thị tuần.
- Thanh khoản thị trường có chiều hướng giảm trong ngắn hạn.

Nhận định: VNIndex đang ở trong trạng thái điều chỉnh ngắn hạn khi đã tiếp cận trở lại vùng kháng cự tại xung quanh 900 điểm. Việc thanh khoản có sự suy giảm tạm thời cho thấy các nhà giao dịch trên thị trường hiện nay đang trở nên thận trọng hơn. Theo đánh giá hiện tại thì VNIndex trong tuần tới có thể tiếp tục dao động giằng co tại khu vực 890-910 điểm nhưng viễn cảnh bứt phá khỏi vùng này vẫn là khá sáng. Mặt khác, việc những nơi là trọng tâm của làn sóng Covid thứ hai như Đà Nẵng đã chuyển sang trạng thái có nguy cơ lây nhiễm thấp, tạo điều kiện cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh trở lại có thể giúp thị trường duy trì được trạng thái tích cực trong tháng 9.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	-5.38%
2	France (CAC)	1.25%
3	Germany (DAX)	2.78%
4	UK (FTSE)	3.84%
5	Japan (Nikkei)	0.87%
6	Phillipine (PCOMP)	3.16%
7	Malaysia (KLCI)	-0.73%
8	Thailand (SET)	-2.73%
9	Indonexia (JCI)	-4.26%
10	Singapore (STI)	-0.78%
11	VietNam (VN-Index)	-1.39%

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá USD/VND	23,176 VND
Tỷ giá EUR/VND	27,459 VND
Tỷ giá CNY/VND	3,390 VND
Tỷ giá JPY/VND	218 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	37.0
Dầu Brent (USD)	39.7
Khí gas (USD/MMBtu)	2.3
Vàng giao ngay (USD/oz)	1946.3
Bạc (USD/t oz)	27.2
Đồng (USD/lb.)	302.9
Cao su (JPY/kg)	198.5
Bông (USD/lb.)	64.0

Lãi suất liên ngân hàng	Lãi suất	± Tuần
Thời hạn		
Qua đêm	0.16	0.06
1 tuần	0.20	0.03
2 tuần	0.29	0.07
1 tháng	0.39	0.10
2 tháng	0.80	0.21
3 tháng	1.42	0.22
6 tháng	2.32	-0.20
1 năm	3.11	-0.22

Thông tin vĩ mô trong nước

- UBND TP HCM cho phép các cơ sở kinh doanh quán bar, vũ trường được phép hoạt động trở lại. Các hoạt động sự kiện có tập trung đông người như lễ hội, hội chợ, hội nghị xúc tiến đầu tư, các hội nghị, hội thảo được phép tổ chức bình thường.
- Chính phủ ban hành Nghị định 103/2020 quy định về chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu sang EU để được miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch 80.000 tấn mỗi năm trong khuôn khổ Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA). Trước đó, do chưa có Nghị định quy định về chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu sang EU nên doanh nghiệp vẫn phải chịu thuế xuất khẩu lên đến 45% thay vì được hưởng 0%, kể từ khi EVFTA có hiệu lực là 1/8.
- Bộ Xây dựng cũng đề nghị UBND các tỉnh, TP căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, cân nhắc công tác cấp mới các thủ tục pháp lý cho phép đầu tư xây dựng (phê duyệt quy hoạch, quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng có các loại hình căn hộ du lịch (condotel), văn phòng kết hợp lưu trú (officetel), biệt thự nghỉ dưỡng (resort villa), nhà ở thương mại liên kế (shophouse)) trong khi việc quản lý, vận hành các loại hình bất động sản này vẫn còn một số tồn tại.
- Đại diện NHNN kỳ vọng trong tháng 9/2020, sẽ trình được các Nghị định liên quan đến vấn đề lớn như: đại lý ngân hàng, tiền điện tử, thanh toán quốc tế, Mobile Money.

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Dự trữ ngoại hối của Trung quốc tăng lên 3,165 tỷ USD tron tháng 8, cao nhất từ 12/2016, từ mức 3,154 tỷ trong tháng 7. Dự trữ vàng của Trung Quốc giảm xuống 122.62 tỷ USD thời điểm cuối tháng 8, từ mức 123.09 tỷ USD thời điểm cuối tháng 7.
- Thượng viện Mỹ sẽ bỏ phiếu biểu quyết gói cứu trợ mới bởi đảng Cộng Hòa vào thứ năm này, với trị giá 300 tỷ USD. Gói cứu trợ mới bao gồm 300 USD/tuần phúc lợi, cùng vòng tín dụng thứ hai đối với công ty vừa và nhỏ. Gói cứu trợ mới không bao gồm khoản trợ giúp với ngành hàng không.
- Thống đốc bang New York cho biết khả năng cho phép các dịch vụ ăn uống mở cửa trở lại với 25% công suất bắt đầu từ 30/9, 50% công suất bắt đầu từ 1/11.
- Chỉ số giá sản xuất của Hoa Kỳ tăng 0.3% MoM trong tháng 8, sau khi tăng 0.6% MoM trong tháng 7. So cùng kỳ 2019, chỉ số giá sản xuất giảm -0.2% YoY trong tháng 8, sau khi giảm -0.4% YoY trong tháng 7. Chỉ số giá sản xuất cơ bản tăng 0.4% MoM trong tháng 8, sau khi tăng 0.5% MoM trong tháng 7.

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Sáng 5/9	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% Năm	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	39.77	-3.87%	-7.40%	-6.30%	-25.20%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	42.66	-3.20%	-6.90%	-6.40%	-24.87%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Xăng	UScent/gallon	117.72	-2.30%	-5.60%	2.00%	-22.34%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1933.94	0.16%	-1.60%	-5.10%	29.45%		PNJ
Bạc	USD/ounce	26.91	1.22%	-2.20%	-0.20%	51.56%		PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	968.00	0.21%	1.80%	10.20%	4.96%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	550.25	-0.54%	0.30%	6.30%	10.16%		AFX
Sữa	USD /cwt	18.89	-0.37%	7.10%	8.90%	10.40%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	169.40	-2.73%	-4.00%			DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	UScent/pound	11.93	-1.16%	-5.30%	-4.90%	-5.09%	SBT, LSS	VNM, GTN
Cà phê	UScent/pound	134.00	2.13%	6.10%	8.60%	22.15%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD /ton	6710.00	2.23%	1.30%	4.00%	15.04%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	USD/ton	549.20	-0.89%	1.40%	3.70%		HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1786.50	0.37%	0.30%	0.90%	0.20%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	124.07	-1.48%	3.60%	8.10%		HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	54.00	-2.35%	-5.80%	-11.30%	-32.50%	HLC, NBC	HT1, BCC

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

ACV – Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam– Tích cực

ACV là một trong những cổ phiếu Largecap đang nằm trong xu hướng hồi phục từ ngưỡng giá 55.0. Thanh khoản cổ phiếu đã vượt ngưỡng giao dịch trung bình 20 phiên, đồng thuận với đà tăng của cổ phiếu. Chỉ báo RSI và chỉ báo MACD đều đang ủng hộ tín hiệu hồi phục này. Đường giá cổ phiếu cũng nằm trên dải mây Ichimoku, báo hiệu xu hướng tăng giá trung hạn đã hình thành. Ngưỡng kháng cự gần nhất của ACV nằm tại mốc 70.0 với ngưỡng hỗ trợ 55.0. Nhà đầu tư trung hạn có thể mua cổ phiếu ở quanh ngưỡng giá 61.0 với mục tiêu chốt lãi nằm tại ngưỡng 70.0, cân nhắc cắt lỗ nếu mất mốc 55.0.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

BSR – CTCP Lọc Hóa dầu Bình Sơn – Tích cực

BSR là một trong những cổ phiếu Largecap đang có dấu hiệu hồi phục sau khi điều chỉnh về ngưỡng 6.5. Thanh khoản cổ phiếu đã vượt ngưỡng trung bình 20 phiên, đồng thuận với xu hướng tăng giá của cổ phiếu. Chỉ báo RSI và chỉ báo MACD đều đang ủng hộ xu hướng tăng giá của cổ phiếu. Đường giá cổ phiếu cũng đã vượt lên dải mây Ichimoku cho thấy xu hướng tăng giá trung hạn đã hình thành. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu nằm tại mốc 8.0 với ngưỡng hỗ trợ tại mốc 6.5 Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu trong quanh ngưỡng giá 6.5. Chốt lãi khi cổ phiếu tiếp cận ngưỡng 7.5 và cắt lỗ nếu mốc 6.5 bị xuyên thủng.



GEG – Công ty cổ phần Điện Gia Lai – Tích cực

GEG là một trong những cổ phiếu midcap đang nằm trong nhịp hồi phục sau khi tích lũy tại ngưỡng giá 16.5. Thanh khoản đã vượt ngưỡng trung bình 20 phiên trong phiên giao dịch gần nhất, đồng thuận với đà tăng cổ phiếu. Chỉ báo RSI và chỉ báo MACD đang ủng hộ xu hướng hồi phục ngắn hạn. Đường giá cổ phiếu đã vượt lên dải mây Ichimoku, báo hiệu xu hướng tăng giá trung hạn đã hình thành. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu tại ngưỡng giá 22.0 với ngưỡng hỗ trợ tại mốc 16.5. Nhà đầu tư trung hạn có thể mua cổ phiếu tại vùng giá 17-18, chốt lãi khi cổ phiếu tiếp cận ngưỡng giá 22 và cắt lỗ nếu mất ngưỡng hỗ trợ 16.5.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu
LDG – Công ty Cổ phần Đầu tư LDG– Tích cực

LDG là một trong những cổ phiếu smallcap đang có tín hiệu hồi phục sau khi tích lũy ngắn hạn tại vùng giá 6.0-6.5. Thanh khoản LDG đã vượt ngưỡng giao dịch trung bình 20 phiên đồng thuận với đà tăng của bước giá. Chỉ báo MACD và RSI đều ủng hộ xu hướng tăng giá này. Đường giá cổ phiếu cũng đã cắt lên dải mây Ichimoku, báo hiệu xu hướng tăng giá trung hạn đã hình thành. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu nằm ở mốc tại mốc 8.0 với ngưỡng hỗ trợ tại 6.0. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực xung quanh tại ngưỡng giá 6.5 và chốt lãi tại ngưỡng 8.0, cân nhắc cắt lỗ khi mốc 6.0 bị xuyên thủng.



SHB – Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Tích cực

SHB là một trong những cổ phiếu Largecap đang nằm trong xu hướng hồi phục ngắn hạn với mô hình bậc thang kể từ vùng đáy 10.0. Thanh khoản cổ phiếu đã vượt ngưỡng trung bình 20 phiên đồng thuận với đà tăng giá của cổ phiếu. Chỉ báo RSI và chỉ báo MACD đều đang ủng hộ xu hướng tăng giá. Đường giá cổ phiếu cũng đã vượt dải mây Ichimoku, cho thấy xu hướng tăng giá trung hạn đã hình thành. Ngưỡng kháng cự gần nhất của SHB nằm tại mốc 17.0 với ngưỡng hỗ trợ tại mốc giá 13.0. Nhà đầu tư mạo hiểm có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng giá 14.5 với mục tiêu chốt lãi tại ngưỡng 17.0, cân nhắc cắt lỗ khi mốc 13.0 bị xuyên thủng.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express MSN 2020Q3	4/8/2020	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 71000 ; Giá tại Publish 52000 Cập nhật KQKD: Lũy kế 6M2020, DTT và LNST của MSN đạt lần lượt là 35,404 tỷ đồng (+103.3% YoY) và -161.9 tỷ đồng (-107.4% YoY) qua đó hoàn thành được 47% kế hoạch DT và chưa hoàn thành được kế hoạch LNST là 1,000 tỷ trong kịch bản thấp 2020.
Express IMP 2020Q3	7/28/2020	Dự báo KQKD: Dự kiến: doanh thu đạt 95% kế hoạch và lợi nhuận đạt 100% kế hoạch, tương ứng DT đạt 1,663 tỷ (+18.5% YoY) và LNTT đạt 260 tỷ (+28% YoY). Cập nhật KQKD: Trong Q2, T4 và T5 giảm nhẹ, T6 phục hồi trở lại (+ 198% YoY). Tuy nhiên, diễn biến dịch tại Đà Nẵng khiến tình hình kém khả quan hơn (do người dân sợ đến bệnh viện). Trong Q2, OTC giảm trên 30% YoY do (i) Q2 người dân chủ yếu trữ tiền, khẩu trang, hạ đầu giảm sốt (ii) người dân ở nhà nên sức khỏe duy trì..
Express VHC 2020Q3	7/22/2020	Cập nhật KQKD: Collagen : đi cùng vs thị trường bán cá, ngoài ra có Nhật Bản, Thái (nh nhất vẫn là EU) 3 năm thử nghiệm trial n error về sp, nhà máy. Duy nhất tại VN có C&G và trên thế giới từ đầu đến cuối: nguyên liệu đầu vào da cá (để ý khâu lách da - cos KPI cho công nhân).
Express C4G 2020Q3	7/21/2020	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu 9000 ; Giá tại Publish 8000 Catalyst: Tăng tốc giải ngân cho các dự án cao tốc Bắc Nam Hiện tại, 5 dự án PPP BOT cao tốc Bắc Nam đã xong bước sơ tuyển hồ sơ và các nhà đầu tư bước vào giai đoạn chuẩn bị hồ sơ đấu thầu dự kiến thời gian mời thầu từ giờ tới tháng 18/9/2020 và khởi công vào đầu năm 2021.
Express MPC 2020Q3	7/20/2020	Khuyến nghị THEO DÕI Cập nhật KQKD: 6T.2020 kim ngạch xuất khẩu 227 triệu USD (-17% YoY), sản lượng đạt 20,642 tấn (-19% YoY); trong đó: Mỹ 37 triệu USD (-67%) , EU 23 triệu USD (-39% YoY) , Hàn Quốc: 12 triệu USD (-33%) LNTT 6T đạt 244 tỷ (+35% YoY), tương đương Q2 đạt 175 tỷ (+62% YoY).

* Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Lãi suất giảm_3.3%

Danh mục	Hiệu suất danh mục						Độ lệch chuẩn
	Ngày	Tuần	Tháng	Quý	Nửa năm	Năm	
Chủ đề (Click để xem báo cáo)	18/25 danh mục Chủ đề có mức hiệu suất tuần tốt hơn VNINDEX						
Lãi suất giảm	1.5%	3.3%	6.0%	18.8%	18.8%	15.1%	34.0%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	0.0%	2.7%	3.7%	14.6%	14.6%	17.1%	22.7%
Chiến tranh thương mại	0.8%	2.1%	4.1%	19.5%	19.5%	3.4%	32.3%
Bất động sản Khu công nghiệp	0.0%	2.0%	4.3%	20.2%	20.2%	21.1%	32.2%
Đầu tư công	0.3%	1.9%	2.6%	18.2%	18.2%	11.5%	29.2%
Stay-at-home	0.8%	1.8%	3.4%	17.0%	17.0%	22.4%	35.9%
Cổ phiếu ngành Dược	0.2%	1.3%	2.4%	15.2%	15.2%	5.5%	23.0%
Xây dựng	-0.5%	1.1%	1.7%	16.0%	16.0%	7.3%	32.0%
Nước & Năng lượng	-0.3%	0.5%	2.4%	15.2%	15.2%	3.6%	27.6%
Hàng tiêu dùng	-0.1%	0.2%	2.0%	13.3%	13.3%	4.0%	31.1%
Bất động sản & Khu công nghiệp	1.0%	-0.3%	0.7%	14.9%	14.9%	1.7%	26.3%
Cổ phiếu hết room ngoại	0.0%	-0.4%	1.0%	12.9%	12.9%	-4.5%	31.7%
Vật liệu Xây dựng	0.5%	-0.4%	0.2%	12.3%	12.3%	9.7%	29.9%
Corona Avengers	-0.1%	-0.7%	2.5%	11.3%	11.3%	7.3%	37.4%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	-0.2%	-0.9%	0.9%	11.4%	11.4%	-1.0%	29.0%
Bảo hiểm & Chứng khoán	0.1%	-1.1%	2.3%	11.5%	11.5%	4.6%	31.9%
Top 10 cổ phiếu VN30	-0.1%	-1.2%	-0.1%	9.7%	9.7%	-3.8%	29.7%
VN Diamond	-0.1%	-1.3%	-0.1%	9.6%	9.6%	-9.8%	32.8%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	0.2%	-1.4%	-0.4%	9.8%	9.8%	-11.8%	34.3%
VN FinSelect	0.3%	-1.6%	0.2%	6.8%	6.8%	-4.7%	31.5%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	0.3%	-1.6%	-0.1%	6.9%	6.9%	-4.9%	33.2%
Dầu khí	-0.1%	-1.7%	-1.0%	7.0%	7.0%	-18.2%	41.2%
FTSE Việt Nam	-0.2%	-1.8%	1.1%	6.3%	6.3%	-5.1%	26.7%
MSCI frontier 100 Việt Nam	-0.2%	-2.0%	1.0%	7.0%	7.0%	-7.4%	26.6%
Ngân Hàng	0.1%	-2.1%	-0.6%	12.7%	12.7%	2.9%	35.3%
Mục tiêu	7/9 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần tốt hơn VNINDEX						
S21	0.0%	0.9%	2.8%	14.3%	14.3%	-1.3%	29.6%
S11	0.3%	0.1%	2.3%	13.0%	13.0%	12.2%	27.6%
L22	0.3%	0.0%	1.6%	12.5%	12.5%	-4.5%	29.8%
L11	0.4%	-0.7%	0.9%	10.8%	10.8%	-1.7%	26.2%
S32	-0.1%	-0.7%	1.0%	10.3%	10.3%	-10.6%	35.8%
M31	0.1%	-1.1%	0.4%	12.9%	12.9%	-2.0%	32.6%
M12	0.0%	-1.2%	0.3%	8.8%	8.8%	-3.0%	27.3%
M22	0.0%	-1.4%	-0.2%	9.3%	9.3%	3.5%	27.7%
L32	0.2%	-1.5%	1.1%	9.4%	9.4%	-11.7%	32.7%
Khẩu vị Rủi ro	3/3 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần tốt hơn VNINDEX						
MID1	0.2%	0.7%	2.5%	15.7%	15.7%	11.7%	27.3%
LOW1	0.1%	-0.4%	0.8%	7.1%	7.1%	-3.9%	27.4%
HIGH3	0.1%	-1.0%	0.9%	10.1%	10.1%	-4.5%	30.4%
INDEX							
VNINDEX	0.0%	-1.4%	0.8%	7.7%	7.7%	-7.5%	26.1%
VN30INDEX	0.0%	-1.8%	0.2%	7.1%	7.1%	-6.1%	27.4%

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu thật theo đúng kỳ tái cân bằng của danh mục.

Tham chiếu chỉ số VNINDEX

Danh mục	Tổng số	Ngày		Tuần		Tháng	
		Thắng	Thua	Thắng	Thua	Thắng	Thua
Chủ đề	25	13	12	18	7	16	9
Mục tiêu	9	5	4	7	2	6	3
Rủi ro	3	3	0	3	0	2	1

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:
Vũ Quốc Khánh

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>
kanhvuq@bsc.com.vn

Phụ lục

Cập nhật Review ETFs VNM quý III năm 2020

Quỹ ETF VNM đã công bố danh mục điều chỉnh quý III năm 2020, theo đó:

- Quỹ không thêm cũng như bớt cổ phiếu nào trong danh mục cổ phiếu Việt Nam; Quỹ loại bỏ 1 cổ phiếu Malaysia và thay thế bằng 1 cổ phiếu Hàn Quốc.
- Quỹ bổ sung cổ phiếu Hàn Quốc có tỷ trọng 4.3% thay thế bằng cổ phiếu Malaysia có tỷ trọng 0.7%. Do vậy tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam giảm 3.1% từ 67.48% xuống còn 64.38%. Với tỷ trọng chốt dữ liệu 63.8%, quỹ ETF VNM sẽ mua bổ sung cân bằng 2.2 triệu USD.

Kết quả này tương đồng với dự báo của chúng tôi trong báo cáo tuần 36 ngày 23/8. Quỹ sẽ giao dịch từ 14 – 18/8.

Danh mục VNM thay đổi như sau:

STT	Mã	Tỷ trọng mới	Giá trị	± Số lượng	Ghi chú
1	VNM	8.0%	1,407,298	269,550	
2	VIC	8.0%	2,345,497	603,992	
3	VHM	7.0%	742,741	219,284	
4	NVL	6.5%	(273,641)	(99,403)	
5	VCB	6.0%	899,107	251,057	
6	VRE	5.5%	1,407,298	1,207,983	
7	HPG	5.0%	(156,366)	(147,615)	
8	VJC	3.3%	(173,986)	(39,149)	
9	MSN	3.3%	94,624	39,873	
10	SSI	2.3%	(176,300)	(274,223)	
11	BVH	2.2%	(1,387,104)	(644,239)	
12	POW	2.2%	(1,011,427)	(2,332,420)	
13	GEX	2.0%	(7,441)	(7,768)	
14	SBT	1.7%	(774,270)	(1,250,487)	
15	TCH	1.5%	(723,060)	(805,655)	

Tổng hợp thay đổi danh mục cả 2 quỹ:

STT	MÃ	± GT FTSE	± GT VNM	± KL FTSE	± KL VNM	± Tổng KL
1	BVH	-	(1,387,104)	-	(644,239)	(644,239)
2	GEX	3,153,527	(7,441)	3,292,169	(7,768)	3,284,401
3	HPG	(792,583)	(156,366)	(748,225)	(147,615)	(895,840)
4	KBC	89,383	-	151,207	-	151,207
5	MSN	(485,439)	94,624	(204,555)	39,873	(164,682)
6	NVL	(12,650)	(273,641)	(4,595)	(99,403)	(103,998)
7	PLX	170,030	-	75,059	-	75,059
8	POW	(112,050)	(1,011,427)	(258,395)	(2,332,420)	(2,590,815)
9	PVD	39,894	-	82,185	-	82,185
10	SBT	85,843	(774,270)	138,640	(1,250,487)	(1,111,847)
11	SSI	(515,601)	(176,300)	(801,984)	(274,223)	(1,076,207)
12	STB	(112,467)	-	(232,727)	-	(232,727)
13	TCH	(75,391)	(723,060)	(84,003)	(805,655)	(889,658)
14	VCB	(282,045)	899,107	(78,755)	251,057	172,302
15	VHM	(899,944)	742,741	(265,696)	219,284	(46,412)
16	VIC	1,637,081	2,345,497	421,566	603,992	1,025,558
17	VJC	(315,118)	(173,986)	(70,905)	(39,149)	(110,053)
18	VNM	(955,338)	1,407,298	(182,983)	269,550	86,567
19	VRE	(593,932)	1,407,298	(509,814)	1,207,983	698,169

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính
Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ,
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

